TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N2 VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2024/QĐST- HNGĐ	*Kim Động, ngày 17 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị P, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: thôn TC, xã NT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Trần Đình H, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: thôn TC, xã NT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu cháu Trần Đình N1, sinh ngày 28/8/2008 và cháu Trần Đình Trung N2, sinh ngày 12/11/2011.

Những người đại diện theo pháp luật của cháu Trần Đình N1 và cháu Trần Đình Trung N2: Chị Đỗ Thị P và anh Trần Đình H.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị Đỗ Thị P và anh Trần Đình H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị P và anh H đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Đình N1, sinh ngày 28/8/2008 và cháu Trần Đình Trung N2, sinh

ngày 12/11/2011, hiện nay các cháu N1 và cháu N2 đang ở cùng chị P. Anh H và chị P thoả thuận giao cháu N và cháu N2 cho chị P được tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18) tuổi, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng. Tổng số tiền cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18) tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2024. Anh H được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà người phải thi hành án không thi hành thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về tài sản chung: Chị P và anh H đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị P và anh H thống N để chị P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000986 ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị P đã nộp đủ tiền án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND phường Ngô Mây, tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (GCNKH số 207, quyển số số 01 ngày 26/12/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thành Long